TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **364/2020**/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 346/2020/TLST-VHNGĐ ngày 20/8/2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

*Người yêu cầu***:**

- **Anh Đinh Việt H, sinh năm 1983**

HKTT và ở: P404, CT1-2, TDP số 4, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Chị H Thị Kim C, sinh năm 1988**

HKTT: P404, CT1-2, TDP số 4, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 8, ngách 103, ngõ 32 Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Việt H và chị H Thị Kim C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 83, quyển số 01/2011 ngày 26/4/2011, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát

sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả anh H và chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh H và chị C vẫn giữ quan điểm và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- *Về con chung*: Anh Đinh Việt H và chị H Thị Kim C có 01 con chung là Đinh Bảo H, sinh ngày 01/01/2013. Anh H, chị C thỏa thuận giao cháu H cho mẹ là chị H Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H cho đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh H có quyền qua lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh H, chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh H, chị C cùng thống nhất chị C sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét: Anh Đinh Việt H và chị H Thị Kim C thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 21/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Đinh Việt H và chị H Thị Kim C cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đinh Việt H và chị H Thị Kim C có 01 con chung là Đinh Bảo H, sinh ngày 01/01/2013. Giao cháu H cho mẹ là chị H Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H cho đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh H có quyền qua lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H, chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H Thị Kim C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009615 ngày 20/8/2020 của C cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- C cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội (GCNKH số 83, quyển số 01/2011 ngày 26/4/2011);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh